

Bản án số: **31/2021/HSST**
Ngày: 05/03/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Xuân Đỉnh.

Ông Nguyễn Hữu Đệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/HSST ngày 08/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2020/QĐXXST - HS ngày 19/02/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1984 tại Vĩnh Phúc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm L, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Quang T; Con bà: Lê Thị Đ; Vợ: Nguyễn Thị H; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự như sau:

- Ngày 20/10/2009 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2012. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện ngày 17/11/2011 bị cáo đã chấp hành xong. Bản án này đã được xóa án tích.

- Ngày 09/5/2013 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/7/2014. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện ngày 17/9/2013 bị cáo đã chấp hành xong. Bản án này đã được xóa án tích.

- Ngày 15/12/2015 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/9/2017. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện ngày 13/4/2017 bị cáo đã chấp hành xong. Bản án này đã được xóa án tích.

- Ngày 28/01/2000, UBND tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng tại Trường giáo dưỡng số 2 Tam Điệp - Ninh Bình, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 30/5/2004, UBND huyện Vĩnh Tường ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm GD-LĐXH số 6 Vĩnh Phúc, thời hạn 24 tháng.

- Ngày 10/9/2009, Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 10/12/2012, Công an huyện Vĩnh Tường ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 30/10/2020; tạm giam từ ngày 08/11/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an Thành phố Hà. Số giam: 5288V1/5.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Bá H, sinh năm 1951; Trú tại: Thôn Đ, xã K, huyện Đ, Thành phố Hà Nội – Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn 3, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ - Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Xuân T, sinh năm 1972, Trú tại: Số 116 Đường T, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Q là người nghiện ma túy nhiều năm, không nghề nghiệp ổn định, do không có tiền tiêu xài và mua ma túy để sử dụng, nên trong 02 ngày 29/10/2020 và 30/10/2020, Nguyễn Văn Q đã liên tiếp thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản, trên địa bàn huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 29/10/2020, Q đi bộ một mình đến thôn Đ, xã K, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, và có mang theo vạm phá khóa cật giấu trong người, với mục đích tìm sơ hở của người dân để trộm cắp xe máy. Tại đây Q phát hiện xưởng đồ gỗ trong khuôn viên nhà ông Nguyễn Bá H có dựng xe máy nhãn hiệu Suzuki - Viva, biển kiểm soát: 29T3 - 9539 không khóa cổ, không khóa càng, đầu xe máy hướng vào trong xưởng gỗ, đuôi xe máy hướng ra phía cổng, xung quanh không có người trông giữ. Q đi vào sân dắt lùi xe ra ngoài, dùng vạm phá phá ổ khóa điện, nổ máy điều khiển về hướng thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Q vào cửa hàng sửa chữa xe mô tô của anh Trần Xuân T và nói: “Anh cho em mượn 500.000 đồng, em để lại chiếc xe máy Suzuki - Viva biển kiểm soát: 29T3 - 9539 để làm tin anh giữ, chiều em quay lại, em lấy xe”. Anh T hỏi Q về nguồn gốc chiếc xe máy, Q đáp: “Đây là chiếc xe của em, giấy tờ do đi vội nên để quên ở nhà, còn ổ khóa xe máy do dùng lâu ngày bị lỏng, nên đút chìa nào vào cũng mở được”. Anh T tin tưởng, nên đồng ý cho Q vay số tiền 500.000 đồng không tính lãi suất vay. Do anh T bận sửa chữa xe cho khách nên Q dựng xe máy trước cửa hàng. Sau đó, Q dùng số tiền 500.000 đồng để mua ma túy Heroine của

một người nam thanh niên (không xác định được nhân thân, Q không nhớ rõ địa điểm) tại bãi xe Thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc sử dụng hết rồi đi xe buýt về Đông Anh, Hà Nội.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 475/HĐĐGTS ngày 23/11/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông Anh, kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki - Viva, biển kiểm soát: 29T3 - 9539 của ông Nguyễn Bá H bị chiếm đoạt trị giá 6.000.000 đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 30/10/2020, Q đi bộ từ thôn Đ, xã H, huyện Đông Anh đến thôn P, xã V, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khoảng 08 giờ cùng ngày, Q phát hiện trong sân xưởng của Công ty TNHH Phước Hải có dựng chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Wave Alpha, màu sơn trắng, biển kiểm soát: 19E1 - 336.72 của anh Nguyễn Văn H, dựng gần cổng, chìa khóa xe vẫn cắm tại ổ khóa điện. Q quan sát xung quanh không có người bảo vệ trông giữ nên đột nhập vào trong xưởng dắt xe ra ngoài nổ máy đi về thôn T, xã B, huyện Đ, Thành Hà Nội.

Sau khi chiếm đoạt được xe máy của anh H, Q đi xe đến gặp anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn T, xã B, huyện Đ, Thành Hà Nội và bảo với T: “em vừa lấy trộm được con xe Wave Alpha này, anh xem mua được giá bao nhiêu”, T hỏi: “mày lấy trộm xe ở đâu”, Q đáp: “em lấy trộm xe ở gần nhà”. T nói “xe này tao mua không được tới 3.000.000 đồng”, Q nói “em bán cho anh 2.500.000 đồng”, T đồng ý mua. Do cần ma túy để sử dụng, Q nói với T “anh có hàng (tức ma túy Heroine) không để cho em một ít và cho em nhờ lấy lại chiếc xe Honda Dream BKS 88H3 - 6033 hôm trước em cầm 1.000.000 đồng”, T đồng ý và lấy từ túi quần đùi bên phải ra 02 gói giấy bạc, bên trong có chứa ma túy Heroine, bán cho Q với giá 600.000 đồng/gói, tổng giá bán 02 gói ma túy cho Q là 1.200.000 đồng. T còn đưa cho Q 10.000 đồng và cho mượn xe Honda Cup 82 của T để Q đi mua 02 chiếc xi lanh và 02 lọ nước cất về sử dụng ma túy tại nhà T. Q sử dụng số ma túy vừa mua của T, còn T sử dụng ma túy của mình.

Sau khi sử dụng trái phép chất ma túy, T trừ tiền mua ma túy, tiền chuộc lại chiếc xe máy Honda - Dream, biển kiểm soát: 88H3 - 6033 đã cầm cố trước đó và đưa lại cho Q 300.000 đồng. Sau đó, Q đi xe máy về nhà gặp vợ là chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1982) và đưa cho chị Huệ 300.000 đồng để đi chợ mua thức ăn. Chị H không biết đây là số tiền mà Q trộm cắp xe máy mang đi tiêu thụ mà có.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 452/HĐĐGTS ngày 10/11/2020 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đông Anh, kết luận: Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Wave Alpha, biển kiểm soát: 19E1 - 336.72 của anh Nguyễn Văn H bị chiếm đoạt trị giá 16.011.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Văn Q: 02 vạm phá khóa bằng kim loại có 1 đầu nhọn; 04 tay công bằng kim loại (trong đó 02 tay công hình chữ “I”; 02 tay công hình chữ “L”); 01 mũ lưỡi trai màu xanh viền mũ màu đen; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen; 01 áo mưa dạng chum màu xanh và 01 xe máy kiểu dáng Dream,

màu sơn: nâu, biển kiểm soát: 88H3 - 6033, số máy: 2MG1A00001882, số khung: NJ200001882.

- Tạm giữ của anh Trần Xuân T: 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki -Viva, biển kiểm soát: 29T3 - 9539, màu sơn: xanh, số máy: 119153, số khung: 040119153.

- Tạm giữ của Nguyễn Thị H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1203 màu đen, số Imei: 353120115741935, gắn thẻ sim số thuê bao 0328512825.

- Tạm giữ của ông Nguyễn Bá H: 01 USB nhãn hiệu Kingston màu trắng lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án.

Về dân sự:

- Anh Nguyễn Văn H yêu cầu Nguyễn Văn Q bồi thường 16.011.000 đồng là trị giá của chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Wave Alpha, biển kiểm soát: 19E1 - 336.72, đã bị chiếm đoạt không thu hồi được.

- Sau khi nhận lại tài sản, ông Nguyễn Bá H không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

- Anh Trần Văn T tự thống nhất giải quyết với gia đình Q xong về số tiền 500.000 đồng mà Q đã đặt xe máy trộm cắp nên không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự.

Tại Cáo trạng số 29/CT - VKS ngày 05/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Nguyễn Văn Q về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt: Nguyễn Văn Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc ***sẽ bồi thường*** cho anh Nguyễn Văn H 16.011.000 đồng.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 vạm phá khóa bằng kim loại có 1 đầu nhọn; 04 tay công bằng kim loại (trong đó 02 tay công hình chữ “T”; 02 tay công hình chữ “L”); 01 mũ lưỡi trai màu xanh viền mũ màu đen; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen; 01 áo mưa dạng chum màu xanh

Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian 02 ngày 29/10/2020 và 30/10/2020, Nguyễn Văn Quang đã liên tiếp thực hiện 02 vụ trộm cắp trên địa bàn huyện Đông Anh cụ thể như sau:

Khoảng 08h30' ngày 29/10/2020, Nguyễn Văn Q đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki - Viva, biển kiểm soát: 29T3 - 9539 của ông Nguyễn Bá H tại thôn Đ, xã K, huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Trị giá tài sản bị trộm cắp là 6.000.000 đồng.

Khoảng 08h00' ngày 30/10/2020, Nguyễn Văn Q đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Wave Alpha, biển kiểm soát: 19E1 - 336.72 của anh Nguyễn Văn H tại thôn P, xã V, huyện Đ, Thành Hà Nội. Trị giá tài sản bị trộm cắp là 16.011.000.

Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn Q trộm cắp trong 02 ngày là **22.011.000** đồng.

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi, lợi dụng sự sơ hở của các chủ tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt có giá trị là **22.011.000** đồng.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, như kết luận của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, như kết luận của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Trong thời gian 02 ngày 29/10/2020 và 30/10/2020, Nguyễn Văn Q đã thực hiện liên tiếp 02 vụ trộm cắp tài sản của người khác. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, như kết luận của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Bởi vậy đối với bị cáo, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo là người lao động tự do, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Ngoài lời khai, nhận dạng của Q, đối với đối tượng tên là Nguyễn Đức T, về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” và tiêu thụ chiếc xe máy BKS: 19E1 - 336.72 do Q trộm cắp được mà có, ngoài ra không còn tài liệu nào khác liên quan. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Đông Anh đã nhiều lần triệu tập, nhưng T vắng mặt tại địa phương, nên chưa làm việc được với T, không thu giữ được chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Wave Alpha, biển kiểm soát: 19E1 - 336.72 do đó chưa đủ căn cứ chứng minh Nguyễn Đức T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, Cơ quan Điều tra tách rút tài liệu, điều tra xử lý sau (BL:87, 88, 135, 136, 154-161, 168-185) là có căn cứ.

[5] Chị Nguyễn Thị H không biết Q trộm cắp tài sản, số tiền 300.000 đồng mà Q đưa cho, chị H không biết là tiền do Q vi phạm pháp luật mà có, nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Người nam thanh niên đã bán ma túy cho Q tại khu vực thành phố V vào ngày 29/10/2020, do Q khai không xác định được nhân thân, không nhớ rõ địa điểm mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra không có căn cứ làm rõ xử lý

[7] Anh Trần Xuân T cho Q vay 500.000 đồng và nhận giữ lại chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki - Viva, biển kiểm soát: 29T3 - 9539 để làm tin, quá trình điều tra xác định anh T không biết nguồn gốc chiếc xe máy là tài sản do Q phạm tội mà có, nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki -Viva, biển kiểm soát: 29T3 - 9539, ngày 02/12/2020 Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Đông Anh đã Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông Nguyễn Bá H, là có căn cứ và phù hợp quy định tại quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chiếc xe máy kiểu dáng Dream, màu sơn: nâu, biển kiểm soát: 88H3 - 6033, số máy: 2MG1A00001882, số khung: NJ200001882, Q khai mua của một người đàn ông (không biết nhân thân lai lịch, không nhớ địa điểm mua bán) ở Tề Lỗ, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc, khoảng tháng 6/2020, với giá 1.000.000 đồng, có viết giấy mua bán xe và đưa đăng ký xe máy (Q làm thất lạc các giấy tờ này). Kết quả kiểm tra xe xác định: ổ khóa điện bị đục phá. Kết quả xác minh, tra cứu xác định biển kiểm soát 88H3 – 6033 được cấp cho chiếc xe máy nhãn hiệu MOTOSTAR, màu sơn xanh, SK: RLGMA11BD4D238398, SM: VMEM3G238398; chủ sở hữu là ông Bùi Đại S, sinh năm 1969; HKTT: thôn C, xã T, huyện M, Hà Nội, ông S mua chiếc xe máy này năm 2004 với giá

11.000.000 đồng, đăng ký biển kiểm soát 88H3 – 6033 và được cấp chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Bùi Đại S. Đến cuối năm 2019, do không có nhu cầu sử dụng, ông S bán chiếc xe máy này cho một người đàn ông ở Tề Lỗ, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc với giá 600.000 đồng, có đưa chứng nhận đăng ký xe máy cho người mua. Ông S không biết nhân thân lai lịch của người đàn ông mua xe máy, không nhớ được vị trí mua bán xe máy.

Kết quả xác minh, tra cứu xác định số máy: 2MG1A00001882, số khung: NJ200001882 không tìm thấy dữ liệu tra cứu.

Tại Bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự – Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Xe máy kiểu dáng Dream đeo BKS 88H3 – 6033 gửi giám định hiện tại có số khung: NJ200001882 là số nguyên thủy; số máy 2MG1A00001882 là số đóng lại, không xác định được số máy nguyên thủy của xe. Tra cứu số khung NJ200001882, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm. Do đó, Cơ quan Điều tra tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe máy để làm rõ xử lý sau (BL:84, 89-93, 105, 128, 129, 193-194) là có căn cứ.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 1203 màu đen, số Imei: 353120115741935, có gắn thẻ sim, đã qua sử dụng, Cơ quan Điều tra xác định chiếc điện thoại là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị H. Ngày 16/11/2020, Cơ quan Cảnh sát Điều tra – Công an huyện Đông Anh đã Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho chị Nguyễn Thị H, là có căn cứ và phù hợp quy định tại quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 chiếc USB màu trắng lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án do ông Nguyễn Bá H tự nguyện giao nộp phục vụ điều tra, là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- 02 văm phá khóa bằng kim loại có 1 đầu nhọn; 04 tay công bằng kim loại (trong đó 02 tay công hình chữ “I”; 02 tay công hình chữ “L”); 01 mũ lưới trai màu xanh viền mũ màu đen; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen; 01 áo mưa dạng chùm màu xanh, bị cáo đã sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về phần dân sự:

- Ông Nguyễn Bá H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Q phải bồi thường về phần dân sự.

- Anh Trần Văn T tự thống nhất giải quyết với gia đình Q, không đề nghị gì về phần dân sự.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Wave Alpha, biển kiểm soát: 19E1 - 336.72 không thu hồi được, anh Nguyễn Văn H yêu cầu Nguyễn Văn Q bồi thường thiệt hại số tiền 16.011.000 đồng là giá trị của chiếc xe máy nêu trên. Tại phiên Tòa **bị cáo hừa** sau khi chấp hành xong hình phạt tù về và có tiền thì bị cáo sẽ bồi thường cho anh H. Xét thấy tại phiên tòa bị chưa bồi thường cho người bị hại, nhưng Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn đề xuất: **“Ghi nhận sự tự nguyện bị cáo sẽ bồi thường cho người bị hại”** là không đúng với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự. Do vậy cần buộc bị cáo phải bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, là có căn cứ và phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

[9] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, điểm c khoản 1 Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

[9] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. **Căn cứ vào:**

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự.

- Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

3. **Về hình phạt:**

- Xử phạt: **Nguyễn Văn Q** 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. **Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn 3, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, số tiền 16.011.000 (mười sáu triệu, không trăm, mười một nghìn) đồng.

5. **Về xử lý vật chứng:**

- 01 chiếc USB màu trắng lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án do ông Nguyễn Bá H tự nguyện giao nộp phục vụ điều tra, là tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 vạm phá khóa bằng kim loại có 1 đầu nhọn; 04 tay công bằng kim loại (trong đó 02 tay công hình chữ “I”; 02 tay công hình chữ “L”); 01 mũ lưỡi trai màu xanh viền mũ màu đen; 01 bộ quần áo mưa màu xanh đen; 01 áo mưa dạng chum màu xanh, theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 05/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

6. **Về án phí:**

Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

7. **Về quyền kháng cáo:**

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Anh Nguyễn Văn H, ông Nguyễn Bá H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Anh Trần Văn T có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Phi Hùng